

Để viết tốt hơn các em cần phải luyện tập chăm chỉ cũng như tham khảo thêm ở các bài văn mẫu Chuyển bài bút kí Cầu Long Biên - chứng nhân lịch sử thành một bài tự sự lớp 6 tại chuyên trang của chúng tôi. Nó sẽ giúp các em có thêm nhiều kiến thức về Chuyển bài bút kí Cầu Long Biên - chứng nhân lịch sử thành một bài tự sự lớp 6 ý nghĩa phong phú và những từ ngữ hay hơn để áp dụng vào bài làm của mình.

Dưới đây là một số bài văn Chuyển bài bút kí Cầu Long Biên - chứng nhân lịch sử thành một bài tự sự lớp 6 ngắn gọn, có ý nghĩa nhất được chia sẻ miễn phí, hỗ trợ các em ôn luyện hiệu quả. Mời các em học sinh cùng quý thầy cô tham khảo.

Bài văn Chuyển bài bút kí Cầu Long Biên - chứng nhân lịch sử thành một bài tự sự

Tôi là một cây cầu bắc qua sông Hồng. Người ta đặt cho tôi cái tên khá kêu: Long Biên. Thực ra thì cái tên Long Biên cũng không phải là tên khai sinh của tôi. Mà mãi tới khi tôi đã trưởng thành, vào năm 1945, tôi mới được đổi tên gọi Đu-me thành Long Biên.

Mẹ tôi thai nghén tôi vào năm 1898 và bốn năm sau, tôi cất tiếng khóc chào đời. Mẹ tôi giao cho tôi nhiệm vụ nằm vắt qua con sông Hồng đỏ ngầu phù sa, nối đôi bờ để cho con người qua lại. Đây là một nhiệm vụ thật nặng nề và cũng đầy vinh quang, khiến tôi rất đổi tự hào.

Tôi càng kiêu hãnh hơn bởi cái dáng vẻ hùng dũng vừa dẻo dai, vững chắc, vừa oai vệ của mình. Thời bấy giờ ở cả xứ Đông Dương này đã có một anh cầu nào khỏe mạnh, đẹp trai và oai phong như tôi đâu! Mà trên thế giới, tôi cũng chẳng thua kém chúng bạn là bao. Mẹ thường bảo tôi: "Con là một thành tựu quan trọng trong thời văn minh cầu sắt". Nhiều lần, mấy gã giồng bão ghen tị với tôi, vào hè với nhau định nhấc tôi lên không trung để ném xuống làm tôi gãy xương, nhưng tôi vẫn sừng sững đứng đó, hai chân tôi choãi ra bám chắc vào lòng sông, đừng đưa thân mình như tre trúc họ. Cả thần Nước cũng hậm hực với tôi, dâng nước lũ cuộn cuộn định nhấn chìm tôi. Nhưng đừng có mơ tưởng!

Tuy tôi rất kiêu hãnh về mình nhưng nhiều lúc, tôi vẫn bị ác mộng ám ảnh. Chả là hồi thai nghén tôi, mẹ tôi đã uống máu của hàng ngàn dân phu Việt Nam để nuôi dưỡng tôi. Nhớ lại điều đó, tôi rùng mình kinh sợ. Và tôi đâm oán mẹ tôi, sao bà có thể ác như thế? Nếu hồi ấy mẹ tôi nhân từ hơn thì lý lịch của tôi đâu có một vết hoen ố lớn như thế.

Tôi cố gắng hiền hoà và cần mẫn làm việc để chuộc tội thay cho mẹ tôi, mong con người Việt Nam khoan dung mà quên đi quá khứ đau thương của họ, mà nhìn tôi

với ánh mắt thiện cảm hơn. Tôi nhận thêm một bà mẹ nhân hậu, bao dung: mẹ Việt Nam.

Thế là, suốt một thế kỷ, tôi tận tụy phục vụ mẹ Việt Nam. Tôi đưa không biết bao nhiêu lượt người từ Hà Nội sang Gia Lâm, rồi từ Gia Lâm sang Hà Nội. Bao nhiêu chuyến xe khách, xe hàng đã từ bờ bắc sang bờ nam sông Hồng rồi ngược lại. Cả những đoàn tàu hỏa chạy xình xịch ở giữa lòng tôi. Những lúc ấy, lòng tôi hân hoan vô cùng.

Tôi gắn bó với con người Việt Nam hiền hoà và anh dũng suốt chiều dài thế kỉ, với bao kỉ niệm vui buồn. Kí ức tôi bây giờ vẫn còn hằn sâu những dấu ấn của những thời khắc lịch sử hào hùng. Một ngày đầu xuân năm 1947, tôi đã chứng kiến những người dân Thủ đô cùng trung đoàn yêu dấu của họ bí mật ra đi dưới chân tôi. Họ ra đi thầm lặng, tám năm sau, họ trở lại Thủ đô, hùng dũng nện gót giày trên lưng tôi, miệng hát vang những lời ca bi thương và hùng tráng:

Những đêm ra đi đất trời bốc lửa

Cả đô thành nghi ngút cháy sau lưng

Những chàng trai chưa trắng nợ anh hùng

Hồn phát phơ mùi phương cờ đỏ thắm

Rách tả tôi rồi đôi giày vạn dặm

Bụi trường chinh phai bạc áo hào hoa...

Thực ra, đây không phải là khúc ca khái hoàn, mà là lời ca ngợi họ nhớ lại cái ngày rời Hà Nội ra đi. Tôi không hiểu gì về âm nhạc, nhưng tôi nghe đoàn quân hát, lòng cũng thấy nao nao. Rồi những năm tháng Hà Nội bị máy bay Mỹ đánh phá, tôi trở thành mục tiêu ném bom dữ dội của không lực Hoa Kỳ (có lẽ chúng nhận ra tầm quan trọng của tôi). Bom Mỹ ném vào tôi tới hàng chục lần, khiến tôi bị thương nặng. Cả thân hình tôi tả tơi, rách nát, ứa máu. Nhưng tôi vẫn sừng sững đứng đó, hiên ngang bám trụ để đưa đón những lượt người và những đoàn xe qua sông.

Có người lính, trước khi xa Hà Nội đã chạy đến chào từ biệt tôi. Chiến tranh kết thúc, người lính trở về giờ đã là một thương binh. Anh đã bỏ lại một chân ở chiến trường Tây Nguyên. Anh chống nạng lò dò từng bước đến gặp lại tôi. Chúng tôi gặp nhau sau gần 20 năm xa cách mừng mừng tủi tủi. Anh lặng lẽ ngồi xuống bên tôi, mắt đăm đăm nhìn tôi, rồi nói:

Cậu kiên cường lắm.

Tôi bỗng thấy mình hạnh phúc quá!

Một thế kỉ tuổi đời với bao kỉ niệm khó quên, tôi làm sao có thể kể hết. Mẹ tôi (tức bà mẹ mới của tôi - Mẹ Việt Nam) đã nhanh chóng thay da đổi thịt từ sau ngày hoà bình.

Mẹ sinh thêm hai em nữa đặt lên sông Hồng. Hai em Thăng Long và Chương Dương của tôi thật oai vệ gấp tôi cả chục lần. Chúng cao lớn và khỏe mạnh lắm. Chúng tranh hết cả những công việc nặng nhọc của tôi. Tôi trở thành ra an nhàn. Bây giờ, tôi lại có nhiệm vụ khác, đó là đón những đoàn khách du lịch nước ngoài đến thăm.

Họ muốn qua tôi để hiểu hơn về bà mẹ Việt Nam đau thương và anh dũng của tôi.

"Mình vẫn là người có ích" - Tôi nhủ thầm như vậy